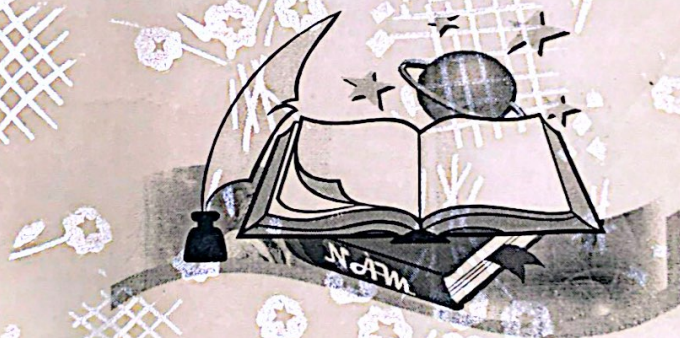


**PHÒNG GD&ĐT HUYỆN THÁP MƯỜI
TRƯỜNG MẦM NON MỸ HOÀ**

**KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 2020 -2025
VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**



Năm 2020

KẾ HOẠCH

Chiến lược giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG

- Căn cứ Luật Giáo dục năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2009;
- Căn cứ Văn bản số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hợp nhất Thông tư số 44/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010, Thông tư số 05/2011/TT-BGDĐT ngày 10/02/2011 và Thông tư số 09/2015/TT-BGDĐT ngày 14/5/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non;
- Thông tư số 06/2015/TTLT-BGD-BNV ngày 16 tháng 3 năm 2015 của Bộ Giáo dục, Bộ Nội vụ về Quy định về danh mục, khung vị trí việc làm và định mức số người làm việc;
- Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT, ngày 31 tháng 12 năm 2016 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;
- Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Môi trường bên trong:

1.1. Về cơ cấu tổ chức:

- Tổng số CBGVNV nhà trường: 38 người. Trong đó: CBQL: 03; giáo viên: 27 người; 08 nhân viên.
- Nhà trường có Chi bộ Đảng độc lập: 14 /36 đảng viên, chiếm tỉ lệ 38,88%.
- Tổ chức đoàn thể: Công đoàn: 37 CĐV; Chi đoàn: 12 đoàn viên.
- Có 02 tổ trưởng chuyên môn và 01 tổ văn phòng.

1.2. Về số lượng trẻ:

- Tổng số nhóm/lớp: 15 nhóm, lớp. Tổng số trẻ: 362/177 nữ. Trong đó:

- + Nhà trẻ: 02 nhóm (18-24 tháng và 25 – 36 tháng tuổi): 38/20 nữ.
- + Mẫu giáo: 13 lớp/ 324 cháu/ 157 nữ. Trong đó: Mẫu: 03 lớp 52/22 nữ. Chồi: 04 lớp: 110/55 nữ. Lá: 06 lớp đúng độ tuổi: 162/80 nữ.

Nhà trường phối hợp với các trường, các ban ngành đoàn thể trên địa bàn thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh, đảm bảo chỉ tiêu huy động trẻ ra lớp, đặt biệt là trẻ 5 tuổi ra lớp 100%.

1.3. Về đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên:

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 38 người. Trong đó: Biên chế: 32 người; hợp đồng NE 68: 6 người (BV: 01; NVNA: 05; kế toán: 01)

+ Giáo viên: 27 người. GV nhà trẻ: 04 người; GV mẫu giáo: 23 người.

+ Nhân viên: 8 người: KT: 01; YTHĐ: 01; BV: 01; NVCD: 05.

- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

+ CBQL: 03 ĐHSP.

+ Giáo viên: 27 người, trong đó: Giáo viên dạy nhà trẻ: 03 ĐHSP và 01 CĐSPMN; Giáo viên dạy mẫu giáo: 20 ĐHSP; 01 CĐSP và 2 TCSPMN.

+ Nhân viên: 08 người, trong đó: 01 TCKT; 01 TC y sĩ; chứng chỉ nghề nấu ăn: 05; 01 bảo vệ qua tập huấn (còn 05 nhân viên nấu ăn chưa qua lớp tập huấn bồi dưỡng do chưa có đợt mở lớp).

- Trình độ trung cấp lý luận chính trị: 01 CBQL.(còn 02 CB đang tham gia học.

- Trình độ nghiệp vụ quản lý giáo dục: 09 người (CBQL: 03, GV: 06).

+ Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình tham gia đầy đủ các phong trào của ngành và địa phương đề ra.

+ Công tác tổ chức, quản lý của nhà trường đã đi vào chiều sâu, có sự đổi mới, sáng tạo.

1.4. Về cơ sở vật chất; thiết bị dạy học:

Trường Mầm non Mỹ Hòa có tổng diện tích 6.468m². Trong đó:

- Có 15 phòng học trong đó

+ Điểm chính ấp 2 có 4 phòng học kiên cố, 01 nhà bếp.

+ Điểm 1 Ấp 1 có 4 phòng trong đó thuê nhà dân 02 phòng.

+ Điểm 2 ấp 2 có 2 phòng kiên cố nhờ tiểu học Mỹ Hòa 1.

+ Điểm 3 ấp 3 có 3 phòng lắp ghép

+ Điểm 3 ấp 5 có 1 phòng học kiên cố

- Trường xây dựng tường rào, cổng ngõ, có biển tên trường đúng theo qui định. Nhà trường có nguồn nước sạch và hệ thống thoát nước hợp vệ sinh.

- Các phòng sinh hoạt chung: Đảm bảo diện tích theo qui định; trang bị đầy đủ bàn ghế, đồ dùng đồ chơi; trang trí môi trường học tập phù hợp cho trẻ hoạt động.

Có 09/15 lớp đảm bảo Bộ đồ chơi tối thiểu theo TT 02; còn 06 lớp thiếu bộ đồ dùng đồ chơi theo qui định. Nhà trường chưa có phòng ngủ riêng cho trẻ, còn sử dụng phòng học cho trẻ ngủ.

- Khôi phòng hành chính, quản trị: 01 Phòng HT, 02 phòng PHT chung với kế toán và YTHĐ, và có nhà xe cho CBGVNV. Các phòng có diện tích đủ theo qui định, có đầy đủ các phương tiện làm việc;

- Nhà trường có sân chơi cho trẻ hoạt động, được thiết kế phù hợp, có cây xanh, có các khu vườn dành riêng cho trẻ chăm sóc, khám phá. Sân chơi có 5 loại đồ chơi ngoài trời. Các khu vui chơi của trẻ được quy hoạch hợp lý, đảm bảo thoáng mát, sạch sẽ, an toàn.

*** Điểm mạnh:**

Nhà trường có tổ chức công đoàn, chi bộ độc lập. Đặc biệt Chi bộ đã lãnh đạo toàn diện nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Có 02 tổ trưởng chuyên môn và 01 tổ văn phòng, hoạt động đúng theo Điều lệ trường mầm non.

Trường có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ của trường. Đội ngũ CBGVNV đều có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn; nhiệt tình trong công tác, có năng lực chuyên môn, yêu nghề, tận tụy với công việc được giao. Tập thể đoàn kết, có tinh thần hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau.

*** Điểm yếu:**

Công tác chuyên môn, tuy đơn vị có đánh giá chất lượng chuyên môn và các hoạt động giáo dục của giáo viên nhưng chưa có những giải pháp cụ thể để định hướng giúp đỡ về mặt lâu dài cho Đội ngũ dẫn đến kết quả phong trào hội thi đạt chưa cao

Năng lực đội ngũ giáo viên chưa đồng đều. Có giáo viên lớn tuổi và có con nhỏ, nhà ở xa, không phải là người địa phương nên cập nhật cái mới còn chậm, thiếu sự năng động, ít sáng tạo trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

Trường chưa có các phòng chức năng, phòng hiệu trưởng và phòng PHT còn nhờ kho lớp học của các lớp, lớp học đa số nhờ của tiểu học và thuê nhà dân. Đồ dùng đồ chơi chưa được đầu tư đồng bộ, trường chưa có bổ sung thiết bị đồ chơi ngoài danh mục phù hợp với thực tế, đảm bảo an toàn cho trẻ.

Công tác huy động học sinh đạt chưa cao, đặc biệt lứa tuổi nhà trẻ vì đa số cha mẹ trẻ làm nghề nông nên việc đưa trẻ từ 6 tháng đến 18 tháng rất ít, đời sống của họ chủ yếu người đàn ông trụ cột, đàn bà ở nhà giữ con nên ít phụ huynh đem trẻ đến trường.

2. Môi trường bên ngoài:

2.1. Thời cơ:

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự quan tâm của các cấp, các ngành đã giúp cho trường Mầm non Mỹ Hòa phát triển mạnh về số lượng và chất lượng. Đặc biệt là sự quan tâm của Lãnh đạo Đảng ủy, chính quyền địa phương xã Mỹ Hòa và Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Hòa luôn tạo điều kiện cho trường hoàn thành các chỉ tiêu cấp trên giao và luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Hiện nay tình hình kinh tế-xã hội của xã Mỹ Hòa có những bước phát triển ổn định, đời sống người dân có những cải thiện đáng kể, nhu cầu học tập – vui chơi của các cháu ngày càng cao.

Công tác xã hội hóa giáo dục có nhiều chuyển biến tích cực, huy động nhiều nguồn lực cùng chăm lo giáo dục mầm non. Gia đình, xã hội và cộng đồng đã nêu cao tinh thần, trách nhiệm trong công tác phối hợp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Nhà trường luôn được sự tin nhiệm của cấp trên và phụ huynh học sinh.

Đội ngũ CBGVNV nhiệt tình, yêu nghề, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng, tác phong sư phạm.

2.2. Thách thức:

Cơ sở vật chất, kỹ thuật một số hạng mục chưa đáp ứng kịp thời theo yêu cầu dạy học.

Chất lượng của một số giáo viên chưa thực sự đổi mới vì còn một vài giáo viên lớn tuổi xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động cho trẻ còn chưa linh hoạt, ít sáng tạo

Yêu cầu của xã hội và phụ huynh ngày càng cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập; Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và liên tục được nâng cao.

Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giảng dạy khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên.

Mâu thuẫn giữa yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục và ý thức, sự quan tâm của cha mẹ trẻ, của xã hội trong thời kỳ hội nhập.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2020-2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030.

1. Tầm nhìn: Trường Mầm non Mỹ Hòa đến năm 2025 là một ngôi trường Mầm non chất lượng có đủ CSVN và trang thiết bị hiện đại. Đến năm 2025 trường sẽ đạt Chuẩn Quốc gia mức 2 và được đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3.

Tạo dựng được môi trường chăm sóc, giáo dục an toàn, lành mạnh, kỷ cương để giúp trẻ phát triển một cách toàn diện, trẻ biết sáng tạo, có năng lực tư duy.

2. Sứ mệnh: Tạo dựng một môi trường học tập – vui chơi thân thiện, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để các cháu đều được phát triển một cách toàn diện và nói không với bạo lực học đường. Trường phấn đấu đạt kiểm định chất lượng mức độ III và duy trì đạt chuẩn quốc gia năm 2025.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:

Có lòng nhân ái với trẻ, với mọi người xung quanh.

Hợp tác, sáng tạo, vươn cao lĩnh vực giáo dục, khát vọng thành công.

Đoàn kết, khiêm nhường, độ lượng, cảm thông, chia sẻ.

Có trách nhiệm với công việc, với cấp trên, đồng nghiệp, gia đình và xã hội. Nói đi đôi với làm. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Thực hiện chuẩn mực của người giáo viên. Đảm bảo nội quy, quy chế cơ quan. Ứng xử văn hóa nơi công sở.

Trình độ tay nghề giáo viên vững vàng.

IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung:

Xây dựng nhà trường thân thiện; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ, hình thành nhân cách và chuẩn bị tốt cho trẻ vào lớp một. Phát triển nhà trường theo chiều hướng tích cực, hoàn thành sứ mệnh nhà trường, phát triển lâu dài; giáo dục chất lượng phù hợp với xu thế phát triển địa phương và của đất nước.

Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, môi trường giáo dục theo hướng “Lấy trẻ làm trung tâm”

Phấn đấu 2025 trường Xanh-Sạch-Đẹp, đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3. Duy trì và giữ vững đạt chuẩn PCGDMNTENT.

2. Mục tiêu cụ thể:

Nội dung	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
1. Nhóm/lớp	15	15	15	15	15
2. Số trẻ	362	284	413	398	320
3. Bé chuyên cần	99	99,4	99,4	99,49	99,5
4. Bé khỏe	99	99,1	99,2	99,2	99,5
5. Bé ngoan	99	99,1	99,2	99,2	99,5
6. Bé HTCTGDMN	100	100	100	100	100
II. Đội ngũ CBGVNV					
1. CBQL	03	03	03	03	03
2. Giáo viên	27	26	28	27	29
3. Nhân viên	8	8	08	08	08
4. Trình độ GV đạt chuẩn và trên chuẩn	100	100	100	100	100

BD chức danh nghề nghiệp.					
6. GVDG tỉnh	0	0	0	0	0
7. GVDG huyện	0	0	5	4	0
8. GVDG trường	0	0	26	22	0
9. SKKN tỉnh	0	1	0	0	0
10. SKKN huyện	25	22	07	02	0
11. SKKN trường	30	29	28	30	0
12. Chuẩn NNGVMN đạt khá	3	4	5	2	0
13. Chuẩn NNGVMN đạt xuất sắc	26	25	26	27	0
14. Đánh giá VC HTTNV	3	11	27	28	0
15. Đánh giá VC HTXSNV	31	22	7	7	0
16. Đạt CSTĐ tỉnh	0	1	0	0	0
17. Đạt CSTĐ cơ sở	5	5	5	9	0
18. Bằng khen UBND tỉnh	01	01	5	0	0
19. BKTTCP	0	1	0	1	0
20. Đạt LĐT	30	31	32	23	0

V. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ.

- Phổ biến rộng rãi kế hoạch phát triển giáo dục của nhà trường đến toàn thể CBGVNV, PHHS và các tổ chức, cá nhân có quan tâm tới nhà trường nhằm huy động mọi nguồn lực cùng chăm lo phát triển nhà trường. Tổ chức triển khai kế hoạch thống nhất thực hiện trong toàn thể CBGVNV nhà trường, phân công trách nhiệm, quán triệt theo dõi thực hiện tới từng CBGVNV. Thành lập ban

kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch theo từng năm học; Tổ chức sơ kết và tổng kết định kỳ, năm học và giai đoạn để kịp thời có những điều chỉnh hợp lý.

- Từng bước sắp xếp đội ngũ CBGVNV hợp lý theo hướng trẻ hóa đội ngũ giáo viên gắn với việc nâng cao chất lượng, đổi mới phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm “ Lấy trẻ mầm non làm trung tâm”; liên kết với cơ sở để mở lớp dạy năng khiếu, kỹ năng, ngoại ngữ cho trẻ.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên có phẩm chất, đạo đức và năng lực chuyên môn vững vàng. Giáo viên không ngừng nêu cao tinh thần tự học, tự rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ, đáp ứng chương trình giáo dục mầm non. Mỗi giáo viên có bài báo cáo cải tiến, đổi mới phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ trong từng năm học. Hằng năm tổ chuyên môn có ít nhất một chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, giám sát về tài chính, hoạch toán minh bạch các nguồn thu, chi để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tài chính.

- Thực hiện việc quản lý, đánh giá chất lượng đội ngũ giáo viên theo chuẩn NNGVMN và đánh giá chuẩn HT, P.HT và theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về phân loại, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đúng thực chất.

- Tăng cường công tác quản lý hành chính; đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ. Rà soát lại nguồn nhân lực của đơn vị để tổ chức, sắp xếp đội ngũ CB, GV, NV trong nhà trường, có phân công nhiệm vụ hợp lý, tổ chức hoạt động chuyên môn, đoàn thể phù hợp với năng lực, trình độ của từng CB, GV, NV nhằm nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục trẻ và phát huy năng lực của từng cá nhân.

2. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất.

- Quán triệt đội ngũ giáo viên thực hiện Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT về việc sửa đổi bổ sung một số nội dung của chương trình giáo dục mầm non, các chỉ thị, nghị quyết và các văn bản thực hiện về chuyên môn, các tài liệu BDTX hàng năm.

- Thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non theo phương pháp đổi mới, tổ chức các hoạt động giáo dục linh hoạt, sáng tạo theo hướng tích cực, trải nghiệm nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ theo quan điểm “ Lấy trẻ mầm non làm trung tâm”. Xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học an toàn, thân thiện; đa dạng, phong phú và hấp dẫn trẻ để thu hút sự hứng thú, kích thích tính tích cực hoạt động, khám phá trẻ, tận dụng mọi cơ hội cho trẻ được trải nghiệm ở mọi lúc mọi nơi.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức chăm sóc, giáo dục trẻ theo khoa học. Tích cực vận động, phối hợp với các bậc phụ huynh trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ, có

các biện pháp phòng chống suy trẻ dinh dưỡng, trẻ béo phì nhằm hạn chế tối đa trẻ suy dinh dưỡng, trẻ béo phì.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch BDTX theo các mô đun và thực hiện việc bồi dưỡng có chất lượng trong đó chú trọng các mô đun ưu tiên và các chuyên đề hàng năm đã triển khai. Bồi dưỡng chuyên môn theo nhiều hình thức như: tham gia nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; dự BDTX hè; tổ chức thao-hội giảng; giao lưu sinh hoạt cụm; tổ chức hội thi GVDG; khuyến khích đăng ký tiết dạy tốt; triển khai chuyên đề.

3. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học.

- Xây dựng cảnh quan trường, lớp xanh - sạch - đẹp, tạo môi trường giáo dục thân thiện trong trường Mầm non. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tối thiểu theo yêu cầu của trường chuẩn quốc gia; tập trung xây dựng khu vui chơi khám phá trải nghiệm ngoài trời...đảm bảo môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Từng bước bổ sung hoàn thiện dần cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị dạy học đảm bảo các danh mục tối thiểu theo qui định của từng độ tuổi phục vụ các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhà trường.

- Phát động phong trào sưu tầm, làm đồ dùng đồ chơi tự tạo từ nguyên vật liệu phế thải trong đội ngũ giáo viên; bảo quản và khai thác các phương tiện, đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị dạy học hiện có đưa vào sử dụng có hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch cải tạo và nâng mặt bằng sân chơi cho các cháu vui chơi, tạo cảnh quan môi trường giáo dục an toàn, thân thiện.

4. Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý.

- Tăng cường công tác cải cách hành chính, thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng trẻ.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý của nhà trường. Các thông tin quản lý giữa các tổ chuyên môn, các bộ phận nhà trường qua hộp thư điện tử, qua trang website của trường.

- Cân đối nguồn kinh phí để đầu tư hệ thống máy tính, các thiết bị giáo dục khác theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài, tiến tới đạt các tiêu chí về trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Khuyến khích và tạo điều kiện cho CB, GV, NV tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để đạt chuẩn theo TT 20 và phục vụ cho công tác chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng trẻ.

5. Thực hiện hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục.

- Huy động mọi nguồn lực xây dựng và mua sắm trang thiết bị theo hướng chuẩn quốc gia mức độ 2. Phát huy vai trò của BĐDCMTE nhằm chăm lo, hỗ trợ vật liệu tái sử dụng để làm đồ dùng đồ chơi cho trẻ hoạt động.

- Tranh thủ các dự án và sự tham mưu, hỗ trợ của cấp lãnh đạo và Hội cha mẹ học sinh, các nguồn lực bên ngoài cải tạo và nâng mặt bằng sân chơi cho các cháu khang trang hơn.

- Tuyên truyền, vận động, phối hợp với PHHS đăng ký cho con em để tổ chức dạy tiếng anh cho trẻ tại trường Mầm non Mỹ Hòa với tinh thần tự nguyện.

6. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội; giao lưu, hợp tác quốc tế.

- Tạo mối quan hệ tốt giữa nhà trường - gia đình - xã hội; giao lưu, hợp tác quốc tế.

- Huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng, mua sắm trang thiết bị theo hướng chuẩn quốc gia mức độ 2. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh nhằm chăm lo, hỗ trợ vật liệu tái sử dụng để làm đồ chơi, đồ dùng học tập cho trẻ hoạt động, tạo cảnh quan môi trường xanh-sạch- đẹp trong trường mầm non.

- Huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng, mua sắm trang thiết bị theo hướng chuẩn quốc gia mức độ 2. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh nhằm chăm lo, hỗ trợ vật liệu tái sử dụng để làm đồ chơi, đồ dùng học tập cho trẻ hoạt động, tạo cảnh quan môi trường Xanh - Sạch - Đẹp trong trường mầm non.

7. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục; xây dựng thương hiệu nhà trường.

- Tích cực phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức phù hợp; Tiếp tục tuyên truyền bằng nhiều hình thức để thu hút trẻ khuyết tật đến trường học hòa nhập.

- Đầu tư xây dựng và khai thác hiệu quả website của trường. Cung cấp các nguồn thông tin về hoạt động giáo dục của trường qua các nhóm truyền thông, hội thảo, diễn đàn... đặc biệt qua website của trường.

- Khuyến khích GVNV lập và sử dụng có hiệu quả hộp thư điện tử riêng. Tham gia vào các sự kiện, các hoạt động cộng đồng và ngành.

- Thông tin các vấn đề mà nhà trường, cha mẹ trẻ quan tâm qua truyền thanh của thị trấn, nhóm truyền thông PHHS của trường.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

- Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh, chính quyền địa phương và các tổ chức bạn ngành, đoàn thể, các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

2.1. Giai đoạn 1: Từ năm 2020 đến năm 2025.

*** Về chất lượng chăm sóc giáo dục:**

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần. Không để xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường. 100% trẻ được khám bệnh sức khỏe định kỳ. Giảm tỷ lệ trẻ SDDCN xuống dưới 5%; Thấp còi dưới 10%. Trẻ suy dinh dưỡng được can thiệp bằng các biện pháp nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng: trẻ được can thiệp đạt 100%.

- Trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%. Trẻ đạt chuyên cần 98,5 %; Bé ngoan xuất sắc đạt 98%

- 100% trẻ 5 tuổi được theo dõi đánh giá theo Bộ chuẩn PT trẻ 5 tuổi: 100%

* Về chất lượng đội ngũ:

- Có 80% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, 04 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện.

- Có 70% GV đạt xuất sắc theo chuẩn NNGVMN; Có từ 30% GV được xếp loại khá theo chuẩn NNGVMN.

- Có từ 90% CBGV, NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến

- Có từ 09 CBGV đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở

- Tiếp cận tốt với các phương tiện, thiết bị dạy học tiên tiến.

- Có 100% giáo viên sử dụng công nghệ thông tin vào công tác soạn giảng và 50% giáo viên giảng dạy trình chiếu powerpoint.

* Về cơ sở vật chất:

- Tu bổ lại bảng tuyên truyền, bảng công khai của nhà trường.

- Qui hoạch khu vui chơi cho trẻ trải nghiệm ngoài trời.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông tạo uy tín cho nhà trường.

- Tổ chức sơ kết giai đoạn, rút kinh nghiệm.

2.2. Giai đoạn 2: Từ năm 2023 đến năm 2025.

* Về chất lượng chăm sóc giáo dục:

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần. Không để xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường. 100% trẻ được khám bệnh sức khỏe định kỳ. Giảm tỷ lệ trẻ SDDCN xuống dưới 2%; Thấp còi dưới 2%. Trẻ suy dinh dưỡng được can thiệp bằng các biện pháp nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng: trẻ được can thiệp đạt 100%

- Trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%. Trẻ đạt chuyên cần 99,5 %; Bé ngoan xuất sắc đạt 99,5%

- 100% trẻ 5 tuổi được theo dõi đánh giá theo Bộ chuẩn PT trẻ 5 tuổi: 100%

* Về chất lượng đội ngũ:

- Có 85% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, 07 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện.

- Có 70% GV đạt xuất sắc theo chuẩn NNGVMN; Có từ 30% GV được xếp loại khá theo chuẩn NNGVMN.

- Có từ 90% CBGV, NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến

- Có từ 09 CBGV đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở

- Tiếp cận tốt với các phương tiện, thiết bị dạy học tiên tiến.

- Có 100% giáo viên sử dụng công nghệ thông tin vào công tác soạn giảng và 60% giáo viên giảng dạy trình chiếu powerpoint.

* Về cơ sở vật chất:

- Tiếp tục củng cố và đẩy mạnh chất lượng giáo dục, tăng cường hệ thống CSVC, tiếp tục xây dựng hoàn thiện cảnh quan khuôn viên trường.

- Phân đầu duy trì đạt chuẩn quốc gia mức độ II vào năm 2023 và phát huy có hiệu quả trường đạt chuẩn quốc gia vào những năm tiếp theo.

- Tuyên truyền, quảng bá thương hiệu nhà trường.

- Tổ chức tổng kết kinh nghiệm và xây dựng kế hoạch chiến lược 5 năm tiếp theo.

2.3. Giai đoạn 3: Tầm nhìn đến 2030.

Tiếp cận tốt với các phương tiện, thiết bị dạy học tiên tiến. Phát triển qui mô trường lớp tinh gọn và chất lượng cao.

Phấn đấu năm 2030 trường Xanh-Sạch-Đẹp, đạt chuẩn quốc gia mức độ III và đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ IV.

3. Phân công nhiệm vụ cụ thể:

3.1. Ban Lãnh đạo nhà trường:

* Đối với Hiệu trưởng:

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, lộ trình xây dựng duy trì trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2. Phấn đấu đạt chuẩn Quốc gia mức độ 3.

- Thực hiện rà soát cơ sở vật chất lên kế hoạch dự trù, cải tạo mua sắm trang thiết, đồ dùng đồ chơi tối thiểu theo quy định.

- Tham mưu lãnh đạo các cấp về phê duyệt chủ trương và kinh phí xây dựng những hạng mục cơ sở vật chất theo quy định và bổ sung nhân sự cho trường.

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

* Đối với P.Hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá việc thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học

3.2. Tổ chức đoàn thể:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể trong việc tham gia thực hiện kế hoạch chiến lược của nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt kế hoạch phát triển nhà trường.

3.3. Tổ chuyên môn:

- Phối hợp với tổ chuyên môn trong việc triển khai các giải pháp đổi mới, cụ thể hóa việc ứng dụng các phương pháp dạy học tiên tiến, kế hoạch nâng cao chất lượng dạy học của nhà trường.

- Tham mưu cho Hiệu trưởng trong việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

3.4. Tổ văn phòng:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm. Giúp hiệu trưởng quản lý tài sản, tài chính, lưu trữ hồ sơ của nhà trường. Thực hiện thu-chi đúng theo nguyên tắc tài chính. Tham mưu, đề xuất với hiệu trưởng về thu-chi, mua sắm ĐDDC-TTB phục vụ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

3.5. Đối với giáo viên, nhân viên: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.6. BDDCMHS:

- Tăng cường công tác phối giữa gia đình và nhà trường trong công tác chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Huy động mọi nguồn lực, vật lực cùng nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của kế hoạch chiến lược của nhà trường.

VI. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

1. Kết luận:

Để thực hiện tốt kế hoạch phát triển nhà trường việc đầu tiên là phải xây dựng được khối đoàn kết nội bộ đây là một trong những vấn đề cực kỳ quan trọng quyết định đến sự thành công của trường. Tiếp đến là triển khai các kế hoạch một cách linh hoạt, khoa học và thường xuyên kiểm tra và điều chỉnh kế hoạch sao cho phù hợp với tình hình thực tiễn của đại phương, đơn vị.

Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn đến năm 2030 là tâm huyết và trí tuệ của tập thể nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng tốt hơn, tạo niềm tin cho phụ huynh, nhân dân toàn xã hội. Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn đến năm 2030 là văn bản định hướng cho sự phát triển nhà trường, trên cơ sở đó từng tổ chức và mỗi cá nhân nghiên cứu để điều chỉnh kế hoạch của mình cho phù hợp với sự phát triển chung nhà trường.

2. Kiến nghị:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt kế hoạch chiến lược của đơn vị và tư vấn cho nhà trường trong các hoạt động triển khai và thực hiện kế hoạch thời gian, tiến độ.

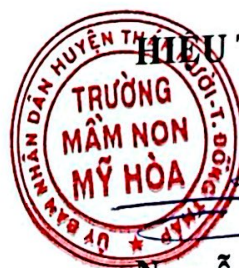
- Tham mưu đề xuất với các cấp thẩm quyền hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính thực hiện kế hoạch chiến lược đúng lộ trình.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường Mầm non Mỹ Hòa theo quy cách chuẩn đảm bảo theo lộ trình thực hiện tốt đối mới phương pháp dạy học; nhằm giúp cho nhà trường sớm có đầy đủ CVCS để đạt chuẩn quốc gia mức độ II và duy trì kiểm định chất lượng giáo dục.

Trên đây là kế hoạch chiến lược giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn 2030 của trường Mầm non Mỹ Hòa. Kính trình Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Hòa phê duyệt, có ý kiến chỉ đạo và tạo điều kiện cho trường thực hiện thắng lợi kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn 2030./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT huyện Mỹ Hòa;
- CBGVNV của trường;
- Lưu: VT.

 **HIỆU TRƯỞNG**


Nguyễn Thị Thìn

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GDĐT




Ngô Thanh Sang